CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 04/0101622504/MAINAM/2023

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ PHÂN PHỐI MAI NAM

Địa chỉ: Nhà L8, Ngõ 25 Vũ Ngọc Phan, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02437246625 Fax: 02437246625

E-mail : cskh@mainam.com.vn

Mã số doanh nghiệp: 0101622504

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: …….. Ngày Cấp/Nơi cấp: ……. (đối với cơ sở thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định)

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Màng nhựa HIPS

2. Thành phần: Hạt nhựa nguyên sinh PS (HIPS/GPPS) và hạt tạo màu

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng kể từ ngày sản xuất

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì: Đóng gói bằng ba lớp, lớp 1 là màng nhựa (stretch), lớp 2 là giấy bao kín, lớp 3 thêm 1 lớp màng nhựa (stretch) và gói hút ẩm phù hợp quy định của Bộ Y tế về bao bì thực phẩm. Quy cách : 100kg/cuộn, xếp các cuộn trên pallet (tùy theo yêu cầu của khách hàng)

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất): Lô VIII.6, Modul 1 - Khu công nghiệp Thuận Thành III, Thanh Khương, Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh.

III. Mẫu nhãn sản phẩm *(đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)*

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số *QCVN 12-1: 2011/BYT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm*; hoặc

- Thông tư của các bộ, ngành; hoặc

- Quy chuẩn kỹ thuật địa phương; hoặc

- Tiêu chuẩn Quốc gia (trong trường hợp chưa có các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, Thông tư của các Bộ ngành, Quy chuẩn kỹ thuật địa phương); hoặc

- Tiêu chuẩn của Ủy ban tiêu chuẩn thực phẩm quốc tế (Codex), Tiêu chuẩn khu vực, Tiêu chuẩn nước ngoài (trong trường hợp chưa có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, Thông tư của các bộ ngành, Quy chuẩn kỹ thuật địa phương, Tiêu chuẩn quốc gia); hoặc

- Tiêu chuẩn nhà sản xuất đính kèm (trong trường hợp chưa có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, Thông tư của các bộ ngành, Quy chuẩn kỹ thuật địa phương, Tiêu chuẩn quốc gia, Tiêu chuẩn của Ủy ban tiêu chuẩn thực phẩm quốc tế (Codex), Tiêu chuẩn khu vực, Tiêu chuẩn nước ngoài).

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Bắc Ninh, ngày 05 tháng 05 Năm 2023

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)

M.S.D.N: 0101... C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ PHÂN PHỐI MAI NAM Q. ĐỐNG ĐA - TP. HÀ NỘI

GIÁM ĐỐC

Ths. NGUYỄN ĐỨC HẠNH

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu : 743-2023-00055487
Mã số kết quả : AR-23-VD-058792-01 / EUVNHC-00213665

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ PHÂN PHỐI MAI NAM
Nhà L8, Ngõ 25 Vũ Ngọc Phan, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Tên mẫu :	MÀNG NHỰA HIPS
Tình trạng mẫu :	Mẫu đựng trong bao bì kín
Ngày nhận mẫu :	10/05/2023
Thời gian thử nghiệm :	10/05/2023 - 15/05/2023
Ngày hẹn trả kết quả khách hàng :	15/05/2023
Mã số PO của khách hàng :	X4GD230510785-HN
Mã số mẫu Eol :	005-32410-198717

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD744 VD **Polystyrene trương nở (khi dùng nước sôi)**	mg/ g	QCVN 12-1:2011/BYT	Không phát hiện (LOD=0.1)
2	VD745 VD **Styren và ethylbenzen**	mg/ g	QCVN 12-1:2011/BYT	Không phát hiện (LOD=0.1)
3	VD745 VD **Tổng số chất bay hơi (styren, toluen, ethylbenzen, n-propyl benzen)**	mg/ g	QCVN 12-1:2011/BYT	Không phát hiện (LOD=0.1)
4	VW06F VW (a) **Cặn khô (Ethanol 20%, 60°C, 30 phút)**	µg/ ml	QCVN 12-1:2011/BYT	Không phát hiện (LOD=5)
5	VW06Q VW (a) **Cadmi (Cd)**	µg/ g	QCVN 12-1:2011/BYT	Không phát hiện (LOD=0.05)
6	VW0AP VW (a) **Cặn khô (Acetic acid 4%, 30 phút, 60°C)**	µg/ ml	QCVN 12-1:2011/BYT	Không phát hiện (LOD=5)
7	VW06E VW (a) **Cặn khô (Heptane, 25°C, 60 phút)**	µg/ ml	QCVN 12-1:2011/BYT	Không phát hiện (LOD=5)
8	VW06D VW (a) **Cặn khô (Nước, 60°C, 30 phút)**	µg/ ml	QCVN 12-1:2011/BYT	Không phát hiện (LOD=5)
9	VW06B VW (a) **Chì (Pb)**	µg/ g	QCVN 12-1:2011/BYT	Không phát hiện (LOD=0.05)
10	VW06K VW (a) **Kim loại nặng quy Pb (Acid acetic 4%, 60°C, 30 phút)**	µg/ ml	QCVN 12-1:2011/BYT	Không phát hiện (LOD = 0.4)
11	VW06I VW (a) **Lượng $KMnO_4$ sử dụng (Nước, 60°C, 30 phút)**	µg/ ml	QCVN 12-1:2011/BYT	Không phát hiện (LOD=1)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ký tên

Nguyễn Thị Hiền
Trưởng Bộ Phận Chăm Sóc Khách Hàng, CN Hà Nội

M.S.C.N: 0311526885-003 CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH EUROFINS SẮC KÝ HẢI ĐĂNG TẠI THÀNH PHỐ HÀ NỘI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Trần Thị Mỹ Dung
Giám đốc Chi nhánh Hà Nội

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Thị Hiền 15/05/2023, và được phê duyệt điện tử bởi Trần Thị Mỹ Dung 15/05/2023.

Ghi chú giải thích

Tất cả các thông tin trong bản kết quả này phải được sao chép đầy đủ; bản kết quả này chỉ có giá trị với mẫu thử do khách hàng cung cấp.
Các kết quả phân tích được thu thập và trình bày theo những điều khoản chung về cung cấp dịch vụ, các thông tin này được cung cấp theo yêu cầu của quý khách.
Mọi phép thử được nhận diện bằng một mã số nhận dạng bao gồm 5 chữ số, thông tin mô tả của các phép thử này sẽ được cung cấp khi quý khách có yêu cầu.
Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Ký Hải Đăng xây dựng.
"VD": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng.(a) chú thích rằng các phép thử này được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.
"VW": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm CN CT TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng tại Hà Nội. (a) chú thích rằng các phép thử này được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.
"VD": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng.

MANACO **CTY CP SẢN XUẤT VÀ PHÂN PHỐI MAI NAM**

Mai nam Manufacture & Distribution JSC

Khách hàng : **CÔNG TY CP SỮA**

Tên sản phẩm : **Màng sữa chua HIPS**

LSX: ...../2023		Mã số sản phẩm:
Khổ màng :	Độ dày	Màu sắc :trắng sữa
Trọng lượng phủ bì: .....kg		Trọng lượng tịnh: .....kg

Bảo quản : Bảo quản ở điều kiện bình thường

Xin quý khách hàng vui lòng gửi lại tem cho chúng tôi nếu sản phẩm không đạt yêu cầu

Ca sản xuất: .....Máy:.....	Ngày sản xuất : / / 2023
Người đóng gói:	Tổ trưởng: ☐Anh ☐Ninh QC: .....
Số cuộn:	